

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2021/HS-ST

Ngày: 14-10-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Ông Lê Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2021/TLST – HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2021/QĐXXST - HS ngày 01/10/2021, đối với bị cáo:

Trần Hoài N, sinh năm 1983 tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đình N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; vợ Lang Thị M, sinh năm 1995; bị cáo có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 04/01/2012, Trần Hoài N bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) B, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2012; ngày 28/10/2013, Trần Hoài N bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 02/8/2013, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2015; tiền án, tiền sự: Không; ngày 16/6/2021, bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/6/2021 tại nhà không số, ấp Lồ Ô, xã A thị xã B, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát Công an xã phối hợp An Tây kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Trần Hoài N, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương đang có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy. N khai nhận là ma túy đá.

Tang vật thu giữ gồm có:

- 01 bóp da màu xanh có khóa kéo
- 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 điện thoại Nokia màu xanh, gắn sim số 0878.475.620

Sau đó, lực lượng Công an tiến hành thu giữ tang vật và mời đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, N ở nhà tại ấp L, xã An Tây, thị xã B, tỉnh Bình Dương N có nhu cầu sử dụng ma túy nên N dùng điện thoại số 0878.475.620 gọi điện cho một người tên H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy, H đồng ý và hẹn gặp N ở khu vực bến xe An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, N đồng ý và đón xe mô tô (Grap) đi đến điểm hẹn. Tại đây, H đưa cho N 01 gói nylon kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, N đưa cho H số tiền 800.000 đồng. Sau khi N mua được ma túy, N cầm ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đón xe quay về nhà không số ở ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, lúc này bạn gái N là Lang Thị M, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Thôn Th, xã Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế đang ngủ trong nhà, N cất giấu bọc nylon hàn kín và bóp da màu xanh, treo trên vách tường bên phải trong nhà bếp hướng ngoài cửa đi vào rồi đi ngủ.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, khi M đi làm, N thức dậy lấy một ít ma túy cất giấu trong bóp da màu xanh treo trên vách tường bên phải trong nhà bếp để sử dụng, số ma túy còn lại N cất giấu lại vị trí cũ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút khi N và M đang ở nhà thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, phát hiện và lập biên bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 350/MT-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 1,9748 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 1,6922 gam Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 188/CT-VKSBC ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Hoài N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Bị cáo thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số 188/CT-VKSBC ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Trần Hoài N mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín số 350/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 1,6922 gam Methamphetamine; 01 bóp da màu xanh có khóa kéo và sim số 0878.475.620.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 188/CT-VKSBC ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, tại nhà trọ không số tại ấp L, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương Trần Hoài N có hành vi cất giấu 1,9748 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Hoài N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết tác hại của ma túy không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện một cách liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xét xử bị cáo thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín số 350/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 1,6922 gam Methamphetamin; 01 bốp da màu xanh có khóa kéo và

sim số 0878.475.620.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Hoài N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Hoài N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng rưỡi tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư dán kín số 350/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 1,6922 gam Methamphetamine; 01 bóp da màu xanh có khóa kéo và sim số 0878.475.620.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh (Model RM 1134, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2021 giữa Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương với Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Hoài N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Hoa